

Số: /2026/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

**Dự thảo**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh và các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh, các Sở, ban, ngành và UBND các xã, phường trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26 tháng 11 năm 2024;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ về việc quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 2418/QĐBNNMT ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đình chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP gày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;*

*Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.*

*Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số .../TTr-SNV ngày .../.../2026 về việc Quy chế phối hợp giữa Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh và các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh, các Sở, ban, ngành và UBND các xã, phường trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.*

*Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định về Quy chế phối hợp giữa Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh và các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành*

*cấp tỉnh, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh, các Sở, ban, ngành và UBND các xã, phường trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh và các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh, các Sở, ban, ngành và UBND các xã, phường trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Bãi bỏ các Quy chế phối hợp trước đây trái với các nội dung tại Quy chế này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Tư pháp; Giám đốc các Ban: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực phía Đông tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường; Giám đốc các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành của tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND cấp xã;
- Công báo tỉnh; Báo Đắk Lắk;
- Trung tâm CN và Công TTĐT tỉnh (để đăng tải);
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, Trung tâm thuộc VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NV ( ).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Tạ Anh Tuấn**

## **QUY CHẾ**

**Phối hợp giữa Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh và các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh, các Sở, ban, ngành và UBND các xã, phường trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số..... /2026/QĐ-UBND)*

### **Chương I**

#### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Mục đích, yêu cầu**

Thực hiện Quy chế giúp nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác phối hợp theo quy định của pháp luật trong triển khai chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh và các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh, các Sở, ban, ngành và UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Đảm bảo sự chỉ đạo, điều hành thống nhất, kịp thời và hiệu quả của UBND tỉnh. Phát huy tính chủ động, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị. Nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực nhà nước.

##### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh (Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực phía Đông tỉnh); các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh; các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường có liên quan trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

##### **Điều 3. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định nguyên tắc, phương thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh và các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh, các Sở, ban, ngành và UBND các xã, phường.

##### **Điều 4. Nguyên tắc phối hợp**

1. Đảm bảo hoạt động hiệu quả của các cơ quan, đơn vị phối hợp, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, vì sự phát triển chung của tỉnh.
2. Nội dung phối hợp phải liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, các cấp chính quyền địa phương.
3. Phối hợp trên cơ sở đồng bộ, kịp thời và hỗ trợ lẫn nhau.
4. Thông tin, trao đổi thường xuyên, đảm bảo công khai, minh bạch.

5. Bảo đảm tính khách quan trong quá trình phối hợp.
6. Bảo đảm yêu cầu chuyên môn, chất lượng và thời hạn phối hợp.
7. Cơ quan, đơn vị phối hợp chịu trách nhiệm về nội dung, kết quả phối hợp.
8. Việc phối hợp giữa các cơ quan phải phục vụ lợi ích chung, tôn trọng, tuân thủ chức năng, nhiệm vụ của các bên tham gia theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời, tạo điều kiện tốt nhất để các bên hoàn thành nhiệm vụ được giao.
9. Trong quá trình phối hợp quản lý phải xác định cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp để làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, tránh chồng chéo, trùng lặp.

## **Điều 5. Phương thức phối hợp**

Tùy theo tính chất, nội dung, nhiệm vụ công việc cần phối hợp với các cơ quan khác, cơ quan chủ trì quyết định áp dụng một trong các phương thức phối hợp sau đây:

### **1. Các phương thức phối hợp:**

a) Phối hợp bằng văn bản: Thông qua các công văn, tờ trình, báo cáo, biên bản làm việc, biên bản kiểm tra, văn bản góp ý hoặc đề xuất gửi qua hệ thống quản lý văn bản điện tử của tỉnh. Văn bản phối hợp phải thể hiện rõ nội dung, mục tiêu, trách nhiệm của từng bên, thời hạn thực hiện và cơ quan chủ trì.

Đối với việc phối hợp bằng văn bản thực hiện theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh và quy định pháp luật hiện hành.

b) Phối hợp thông qua hội nghị, cuộc họp, giao ban: Định kỳ tổ chức các cuộc họp giao ban hàng quý hoặc theo yêu cầu của UBND tỉnh để trao đổi, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Trường hợp cần thiết, tổ chức họp đột xuất theo yêu cầu của cơ quan chủ trì hoặc khi có vấn đề phát sinh liên quan đến nhiều đơn vị.

c) Phối hợp qua đầu mối chuyên trách: Mỗi Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh và các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh, các Sở, ban, ngành và UBND các xã, phường cử một đầu mối (lãnh đạo hoặc cán bộ phụ trách) làm nhiệm vụ liên hệ, trao đổi, xử lý công việc.

Đầu mối có trách nhiệm tiếp nhận thông tin, tổng hợp ý kiến, đôn đốc tiến độ và báo cáo định kỳ cho lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

d) Phối hợp bằng phương thức điện tử: Sử dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm quản lý dự án, cổng thông tin điều hành của tỉnh để trao đổi, cập nhật tiến độ, hồ sơ, văn bản và kết quả phối hợp. Bảo đảm an toàn thông tin, tuân thủ quy định về bảo mật, lưu trữ điện tử.

### **2. Cơ chế phối hợp trong xử lý công việc cụ thể**

a) Đối với các công việc thuộc trách nhiệm chính của một cơ quan, cơ quan đó chủ trì, các đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu, ý kiến bằng văn bản đúng thời hạn yêu cầu quy định.

b) Khi phát sinh vướng mắc liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị, cơ quan chủ trì tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

c) Trong quá trình phối hợp, nếu có nội dung chưa thống nhất, các bên liên quan tổ chức làm việc trực tiếp để trao đổi, thống nhất hướng xử lý; trường hợp cần thiết lập biên bản ghi nhận ý kiến các bên.

## **Điều 6. Nội dung phối hợp**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị liên quan được thực hiện theo ba nhóm nội dung chính sau:

1. Phối hợp trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án.
2. Phối hợp trong giai đoạn thực hiện dự án.
3. Phối hợp trong giai đoạn kết thúc xây dựng và đưa công trình của dự án vào khai thác, sử dụng.
4. Mọi quan hệ phối hợp thực hiện nhiệm vụ cụ thể của các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh:

a) Nhiệm vụ làm chủ đầu tư các dự án, công trình trên địa bàn, liên xã, phường do UBND tỉnh giao; thực hiện quản lý các dự án, công trình do UBND xã/phường làm chủ đầu tư khi được UBND xã, phường giao theo quy định pháp luật;

b) Nhiệm vụ thực hiện công tác giải phóng mặt bằng; phát triển, quản lý, khai thác quỹ đất trên địa bàn khu vực các xã, liên xã;

c) Nhiệm vụ thực hiện quản lý điều hành hoạt động công trình đô thị, dịch vụ sự nghiệp công và dịch vụ công ích trên phạm vi khu vực liên xã, phường như: Quản lý hệ thống điện, xử lý nước thải, chăm sóc cây xanh, vệ sinh môi trường, nghĩa trang liên xã, phường, bảo trì hệ thống giao thông do phường xã quản lý....

## **Chương II**

### **TRÁCH NHIỆM TRONG QUAN HỆ PHỐI HỢP**

#### **Mục 1. Trách nhiệm chung**

#### **Điều 7. Trách nhiệm chung của các bên trong quan hệ phối hợp**

1. Tuân thủ pháp luật và quy chế: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về Đầu tư xây dựng, Đầu tư công và các quy định có liên quan, và quy chế phối hợp này.

2. Phối hợp chặt chẽ, đúng thẩm quyền: Mọi hoạt động phối hợp phải bảo đảm tính chủ động, đồng bộ, kịp thời, hiệu quả; không đùn đẩy trách nhiệm, không làm thay chức năng của cơ quan khác; nội dung phối hợp phải phù hợp với thẩm quyền và phạm vi quản lý của từng đơn vị. Chủ động cung cấp, chia sẻ thông tin,

các bên có trách nhiệm cung cấp thông tin, dữ liệu, hồ sơ, bản đồ, báo cáo chuyên ngành phục vụ cho công tác thẩm định, triển khai, giám sát và nghiệm thu công trình. Việc trao đổi thông tin được thực hiện bằng văn bản, hệ thống văn bản điện tử, hoặc qua đầu mối chuyên trách của mỗi đơn vị, bảo đảm tính chính xác, kịp thời, minh bạch.

3. Lưu trữ hồ sơ phối hợp và tổng kết thực hiện: Các cơ quan, đơn vị phải lưu trữ đầy đủ hồ sơ, tài liệu, biên bản, văn bản phối hợp theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

## **Điều 8. Trách nhiệm phối hợp của người đứng đầu cơ quan, đơn vị**

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả thực hiện nhiệm vụ phối hợp thuộc phạm vi quản lý. Kịp thời chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra và xử lý trách nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý nếu để xảy ra chậm trễ, sai phạm, gây ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng dự án.

## **Mục 2. Trách nhiệm phối hợp trong từng giai đoạn của dự án đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật**

### **Điều 9. Trách nhiệm phối hợp trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư**

#### 1. Trách nhiệm phối hợp của Sở Xây dựng:

a) Cung cấp thông tin quy hoạch xây dựng, chỉ tiêu kiến trúc, mật độ xây dựng, tầng cao, khoảng lùi, chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng cho các chủ đầu tư và Ban quản lý dự án có liên quan.

b) Hướng dẫn thực hiện các quy định về lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị và nông thôn, thiết kế đô thị theo quy định pháp luật; hướng dẫn UBND cấp xã trong việc lập, thẩm định quy chế quản lý kiến trúc đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng về công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng.

c) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh và UBND cấp xã trong việc rà soát quy hoạch sử dụng đất, xác định địa điểm xây dựng, mốc ranh giới, diện tích và điều kiện hạ tầng kỹ thuật. Sự phù hợp của chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án.

#### 2. Trách nhiệm phối hợp của Sở Tài chính:

a) Tham mưu bố trí, hướng dẫn về nguồn vốn ngân sách nhà nước cho công tác chuẩn bị đầu tư, chi phí lập quy hoạch, khảo sát, thiết kế.

b) Phối hợp với Sở Xây dựng trong việc xác định tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, bảo đảm cân đối ngân sách.

c) Kiểm tra, thẩm định các nội dung chi phí tư vấn, khảo sát, thẩm định, thẩm tra, chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, đảm bảo tuân thủ định mức, chế độ tài chính hiện hành.

#### 3. Trách nhiệm phối hợp của Sở Công Thương:

a) Cung cấp dữ liệu, thông tin về Phương án phát triển mạng lưới cấp điện theo Quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt.

b) Tham mưu thoả thuận hướng tuyến, vị trí trạm biến áp công trình điện theo phân cấp (nếu có).

c) Phối hợp thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng các công trình theo quy định của pháp luật về phân cấp, phân quyền.

### 3. Trách nhiệm phối hợp của Sở Nông nghiệp và Môi trường:

a) Hướng dẫn lập hồ sơ, thủ tục về môi trường (đánh giá sơ bộ tác động môi trường, đăng ký môi trường, thẩm định báo cáo ĐTM nếu thuộc thẩm quyền).

b) Hướng dẫn thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất, sử dụng rừng (nếu có) và các yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư.

c) Phối hợp với Sở Xây dựng, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh xác định địa điểm, phạm vi, quy mô đất sử dụng cho dự án; cung cấp dữ liệu về hiện trạng đất, loại đất, nguồn gốc đất, quy hoạch sử dụng đất (kế hoạch sử dụng đất hàng năm).

### 4. Trách nhiệm phối hợp của Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh:

a) Phối hợp khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác định phạm vi đất dự kiến thu hồi phục vụ dự án.

b) Tham mưu quy hoạch khu tái định cư (nếu có), bảo đảm đồng bộ hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội.

c) Lập, thẩm định, trình phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo đúng quy định; phối hợp UBND cấp xã thông báo, lấy ý kiến người có đất bị ảnh hưởng bởi dự án.

6. Trách nhiệm phối hợp của các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh (Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực phía Đông tỉnh); các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh:

a) Rà soát quy hoạch - địa điểm - chỉ tiêu: các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh (Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực phía Đông tỉnh); các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh phối hợp với Cơ quan chuyên môn về xây dựng để được cung cấp, đánh giá sự phù hợp quy hoạch xây dựng, kiến trúc, mật độ, tầng cao, chỉ giới... (trong trường hợp cần thiết).

b) Thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch, thẩm định và phê duyệt kinh phí lập quy hoạch có liên quan theo quy định: các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh (Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công

trình dân dụng và công nghiệp tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực phía Đông tỉnh); các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh gửi đề nghị giải quyết Thủ tục hành chính (TTHC) đến Cơ quan chuyên môn về xây dựng /UBND cấp xã để thực hiện theo phân cấp quản lý.

c) Thỏa thuận, xác nhận về đấu nối hạ tầng kỹ thuật của dự án (nếu có): Các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh (Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực phía Đông tỉnh); các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh gửi đề nghị giải quyết TTHC đến Cơ quan chuyên môn về xây dựng /UBND cấp xã để thực hiện theo phân cấp quản lý.

d) Nhiệm vụ thiết kế – tiêu chuẩn, quy chuẩn: các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh (Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực phía Đông tỉnh); các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh lập nhiệm vụ thiết kế theo quy định của pháp luật và quản lý dự án ĐTXD phối hợp với Cơ quan chuyên môn về xây dựng để lấy ý kiến, hướng dẫn áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn khi thiết kế sử dụng các tiêu chuẩn mới, tiêu chuẩn nước ngoài; xác định cấp công trình; yêu cầu về an toàn cháy, môi trường đối với loại, quy mô công trình.

e) Tham gia thẩm định Báo cáo tiền khả thi (BCTKT)/Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế – kỹ thuật: Các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh (Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực phía Đông tỉnh); các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh phối hợp Cơ quan chuyên môn về xây dựng, kịp thời cung cấp bổ sung tài liệu liên quan để phục vụ công tác thẩm định Báo cáo NCKT/thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở theo phân cấp.

7. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường: Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường.

8. Trách nhiệm phối hợp của UBND các xã, phường:

a) Xác định địa điểm, phạm vi, quy mô đất sử dụng cho dự án; cung cấp thông tin hiện trạng, nguồn gốc sử dụng đất, quy hoạch, ranh giới sử dụng đất, dữ liệu dân cư, hạ tầng kỹ thuật liên quan khu vực dự án.

b) Phối hợp Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh thực hiện thông báo thu hồi đất, lấy ý kiến cộng đồng dân cư.

c) Hỗ trợ công tác tuyên truyền, vận động người dân bàn giao mặt bằng, bảo đảm an ninh trật tự khu vực chuẩn bị đầu tư.

d) Bố trí cán bộ đầu mối theo dõi, tổng hợp phản ánh, báo cáo định kỳ tiến độ giải phóng mặt bằng và công tác chuẩn bị đầu tư.

## **Điều 10. Trách nhiệm phối hợp trong giai đoạn thực hiện dự án**

### **1. Trách nhiệm phối hợp của Sở Xây dựng:**

a) Chủ trì thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở theo theo phân cấp; hướng dẫn thủ tục, cấp giấy phép xây dựng.

b) Kiểm tra, giám sát chất lượng thi công, an toàn lao động, an toàn công trình lân cận và bảo trì công trình theo quy định.

c) Chủ trì phối hợp Công an tỉnh (PCCC), Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương trong công tác thẩm duyệt, nghiệm thu PCCC, môi trường, điện năng.

d) Hướng dẫn xử lý phát sinh, điều chỉnh dự án, điều chỉnh thiết kế, tổng mức đầu tư theo quy định của pháp luật về xây dựng; hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về quản lý chi phí đầu tư.

### **2. Trách nhiệm phối hợp của Sở Tài chính:**

a) Phối hợp với Kho bạc Nhà nước kiểm soát chi, thanh toán vốn đầu tư theo tiến độ.

b) Hướng dẫn Ban quản lý dự án thực hiện chế độ kế toán, báo cáo quyết toán dự án, xác định chi phí hợp lệ.

c) Tham mưu cân đối nguồn vốn bổ sung khi phát sinh điều chỉnh, khối lượng hoặc thay đổi giá vật liệu, thiết bị. Điều chỉnh chủ trương đầu tư, tổng mức đầu tư dự án.

### **3. Trách nhiệm phối hợp của Sở Công Thương:**

a) Phối hợp Sở Xây dựng, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng liên quan đến lĩnh vực ngành công thương quản lý theo quy định pháp luật về xây dựng.

b) Phối hợp giải quyết các vướng mắc đối với các công trình liên quan đến lĩnh vực ngành công thương quản lý.

### **4. Trách nhiệm phối hợp của Sở Nông nghiệp và Môi trường:**

a) Giám sát việc chấp hành quy định về bảo vệ môi trường, nước thải, chất thải xây dựng, tiếng ồn trong quá trình thi công; khai thác, tận thu, thu hồi khoáng sản trong quá trình thi công.

b) Phối hợp với Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh kiểm tra việc bàn giao, sử dụng đất đúng mục đích; xử lý phát sinh về đất đai trong quá trình thực hiện dự án.

c) Hướng dẫn thực hiện các thủ tục có liên quan về khai thác khoáng sản nhóm IV, tận thu khoáng sản, thu hồi khoáng sản trong quá trình thi công; Hướng dẫn thực hiện cơ chế đặc thù liên quan đến khai thác khoáng sản theo điểm d khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 664/2025/NQ-CP ngày 21/9/2025 của Chính phủ.

d) Hướng dẫn, xử lý các vấn đề liên quan đến cấp quyền khai thác khoáng sản đối với vật liệu thông thường (Đất đắp).

e) Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất khi dự án phải điều chỉnh ranh có ảnh hưởng đến quy hoạch sử dụng đất.

#### 5. Trách nhiệm phối hợp của Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh:

a) Tiếp tục tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho phần diện tích còn lại hoặc bổ sung phát sinh trong quá trình thi công.

b) Phối hợp Ban quản lý dự án, UBND xã, phường bàn giao mặt bằng sạch cho đơn vị thi công đúng tiến độ.

c) Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về tình hình GPMB, tiến độ, khó khăn, vướng mắc để kịp thời chỉ đạo tháo gỡ.

6. Trách nhiệm phối hợp của các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh (Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực phía Đông tỉnh); các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh:

a) Lựa chọn nhà thầu: Khi cần thiết Các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh (Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực phía Đông tỉnh); các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh phối hợp với Sở Xây dựng để được cung cấp dữ liệu, cá nhân hoạt động xây dựng trên địa bàn; hướng dẫn thực hiện hợp đồng xây dựng; kiểm tra việc công khai, lựa chọn nhà thầu theo pháp luật.

b) Giấy phép xây dựng (đối với dự án/công trình phải có GPXD): Các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh (Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực phía Đông tỉnh); các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh nộp hồ sơ; Sở Xây dựng/UBND cấp xã cấp phép theo phân cấp.

c) Cấp phép thi công công trình, nút giao trên đường bộ đang khai thác (nếu có): Các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh (Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực phía Đông tỉnh); các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh gửi đề nghị giải quyết TTHC đến Sở Xây dựng/UBND cấp xã để thực hiện theo phân cấp quản lý.

d) Quản lý chất lượng – an toàn – PCCC: Các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh (Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực phía Đông tỉnh); các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu theo quy định; Sở Xây dựng kiểm tra công tác nghiệm thu; phối hợp Công an tỉnh (PCCC) về thẩm duyệt, nghiệm thu; phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường về môi trường.

e) Điều chỉnh dự án: Khi điều chỉnh thiết kế, TMĐT, thời gian... Các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh (Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực phía Đông tỉnh); các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh phối hợp Sở Xây dựng cung cấp bổ sung tài liệu liên quan nhằm rút ngắn thời gian thẩm định theo phân cấp.

#### 7. Trách nhiệm phối hợp của UBND các xã, phường:

a) Nghiệm thu, bàn giao, đưa vào sử dụng: Sở Xây dựng hoặc UBND cấp xã kiểm tra theo phân cấp; phối hợp cơ quan PCCC, môi trường trước khi vận hành.

b) Hỗ trợ quản lý an ninh trật tự, an toàn giao thông, môi trường tại khu vực thi công; xử lý vi phạm hành lang công trình.

c) Phối hợp giám sát cộng đồng trong thi công; phản ánh kịp thời sai phạm về chất lượng, an toàn, ảnh hưởng đến dân cư.

d) Phối hợp Sở Xây dựng và cơ quan chức năng trong công tác nghiệm thu, bàn giao, đưa công trình vào sử dụng theo phân cấp.

đ) Tiếp nhận, quản lý, vận hành công trình hạ tầng kỹ thuật sau khi bàn giao.

#### **Điều 11. Trách nhiệm phối hợp trong giai đoạn kết thúc xây dựng và đưa công trình của dự án vào khai thác sử dụng**

Các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh (Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực phía Đông tỉnh); các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh lập quy trình bảo trì công trình và thực hiện trách nhiệm bảo hành theo quy định theo quy định; bàn giao cho đơn vị quản lý, sử dụng để phân công trách nhiệm quản lý tài sản hạ tầng, vận hành khai thác, bảo trì công trình theo quy định.

### **Mục 3**

#### **Việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ cụ thể của các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh**

## **Điều 12. Nhiệm vụ làm chủ đầu tư và quản lý các dự án, công trình trên địa bàn liên xã, phường**

1. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh có trách nhiệm làm chủ đầu tư các dự án, công trình trên địa bàn được Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo phân cấp, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về đầu tư công, xây dựng, đấu thầu, đất đai và bảo vệ môi trường.

2. Tổ chức quản lý toàn diện dự án từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư đến khi hoàn thành bàn giao đưa vào khai thác, sử dụng, bao gồm: khảo sát, thiết kế, thẩm định, lựa chọn nhà thầu, thi công xây dựng, nghiệm thu, quyết toán, bàn giao và bảo hành công trình.

3. Thực hiện nhiệm vụ quản lý các dự án, công trình do Ủy ban nhân dân xã, phường làm chủ đầu tư khi được giao theo quy định pháp luật; chịu trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn, kiểm tra tiến độ, chất lượng, khối lượng và chi phí đầu tư.

4. Phối hợp với các Sở, ngành, UBND cấp xã và các Ban quản lý dự án chuyên ngành cấp tỉnh trong việc xác định nhu cầu đầu tư, danh mục, quy mô, nguồn vốn, bảo đảm đồng bộ hạ tầng kỹ thuật và phù hợp quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

5. Chịu trách nhiệm toàn diện trước Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan chủ quản về hiệu quả đầu tư, chất lượng công trình, tiến độ thực hiện, tuân thủ quy định của pháp luật và Quy chế này.

6. Trách nhiệm phối hợp cụ thể:

a) Sở Xây dựng:

Hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn về quy hoạch, kiến trúc, tiêu chuẩn kỹ thuật, cấp phép xây dựng, quản lý chất lượng và nghiệm thu công trình.

b) Sở Tài chính:

Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng vốn, thanh quyết toán, thẩm định chi phí đầu tư, đảm bảo tuân thủ định mức, chế độ tài chính hiện hành.

c) Sở Nông nghiệp và Môi trường:

Hướng dẫn lập thủ tục môi trường (Báo cáo đánh giá tác động, Giấy phép môi trường, đăng ký môi trường); phối hợp, giám sát việc thực hiện các yêu cầu bảo vệ môi trường, quản lý đất đai.

d) Các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh:

Phối hợp hướng dẫn nghiệp vụ, chia sẻ thông tin, hỗ trợ kỹ thuật, kiểm tra hiện trường và cùng giải quyết các vướng mắc trong quá trình triển khai dự án.

đ) Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh:

Phối hợp thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, bàn giao mặt bằng và quản lý quỹ đất liên quan đến dự án.

e) UBND các xã, phường:

Hỗ trợ công tác tuyên truyền, vận động nhân dân, bảo đảm an ninh trật tự, phối hợp kiểm tra, giám sát cộng đồng và tiếp nhận công trình đưa vào sử dụng.

**Điều 13. Nhiệm vụ thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, phát triển, quản lý và khai thác quỹ đất**

1. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng phối hợp Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND cấp xã thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phục vụ triển khai các dự án trên địa bàn được giao. Thực hiện khảo sát, đo đạc, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất; xác định phạm vi, quy mô đất cần thu hồi; tham gia lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, công khai minh bạch thông tin đến người dân theo quy định.

2. Tổ chức phát triển quỹ đất phục vụ cho nhu cầu đầu tư xây dựng, tái định cư, đấu giá quyền sử dụng đất và các mục đích công cộng khác theo kế hoạch được duyệt. Phối hợp với Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh để quản lý, khai thác hiệu quả quỹ đất đã thu hồi, sử dụng đúng mục đích, chống lấn chiếm, sử dụng sai quy hoạch. Quản lý tạm thời diện tích đất đã giải phóng mặt bằng, đất dự trữ phát triển, quỹ đất công ích, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giao, cho thuê hoặc chuyển mục đích sử dụng theo quy định.

3. Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh về kết quả công tác giải phóng mặt bằng, tình hình quản lý và khai thác quỹ đất; kịp thời đề xuất phương án xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

6. Trách nhiệm phối hợp cụ thể:

a) Sở Xây dựng:

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp phường, xã thực hiện việc lập quy hoạch các khu tái định cư để sử dụng chung cho nhiều dự án, gắn kết với phát triển đô thị; đảm bảo các điều kiện về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ theo quy định của Luật đất đai 2024 và Luật Nhà ở 2024.

- Tham mưu việc ban hành đơn giá bồi thường về nhà, công trình xây dựng trên đất theo biến động để trình UBND tỉnh xem xét điều chỉnh khi có biến động;

- Giải quyết hoặc tham mưu đề xuất UBND tỉnh giải quyết các vướng mắc về giá bồi thường, hỗ trợ nhà, công trình xây dựng trên đất, công trình ngầm theo quy định của pháp luật;

- Hướng dẫn việc xác định giá trị nhà, các công trình xây dựng trên đất để bồi thường, hỗ trợ tại địa phương;

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành hướng dẫn việc xác định cấp công trình, đơn giá xây dựng nhà ở, công trình đối với các trường hợp phức tạp hoặc các trường hợp chưa có quy định cụ thể.

- Có ý kiến thẩm định về giá trị dự toán bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh đối với nhà ở, công trình thuộc chuyên ngành quản lý theo quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

b) Sở Tài chính:

- Kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh về lập dự toán, báo cáo quyết toán về kinh phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định.

- Chủ trì giải quyết vướng mắc trong việc xác định chi phí hỗ trợ thuê trụ sở, nhà xưởng cho tổ chức theo quy định.

- Tham mưu cho UBND tỉnh bố trí nguồn vốn Ngân sách để chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Hướng dẫn việc phân bổ và kiểm tra việc quyết toán sử dụng kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định;

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại các địa phương, đơn vị để kịp thời tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo xử lý theo thẩm quyền.

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành liên quan, theo thẩm quyền tham mưu, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo theo dõi, xử lý tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

- Giải quyết hoặc tham mưu, đề xuất UBND tỉnh giải quyết các vướng mắc về quản lý, sử dụng đất để làm cơ sở tính toán bồi thường, hỗ trợ về đất.

- Tham mưu việc xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất hằng năm trên địa bàn tỉnh để làm cơ sở thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ về đất.

- Tham mưu việc ban hành đơn giá bồi thường về cây trồng, vật nuôi, theo dõi biến động giá cây trồng, vật nuôi để trình UBND tỉnh xem xét điều chỉnh khi có biến động; tham mưu UBND tỉnh quy định mức bồi thường cụ thể khi Nhà nước thu hồi đất mà gây thiệt hại đối với vật nuôi mà không thể di chuyển.

- Giải quyết hoặc tham mưu, đề xuất UBND tỉnh giải quyết các vướng mắc về giá bồi thường, hỗ trợ cây trồng, vật nuôi.

- Hướng dẫn cách xác định tuổi cây trồng, năm thu hoạch, giá trị cây trồng, vật nuôi để bồi thường, hỗ trợ tại các địa phương.

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan, theo thẩm quyền tham mưu, đề xuất UBND tỉnh đề xuất UBND tỉnh giải quyết các vướng mắc về giá bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; các chính sách hỗ trợ, hỗ trợ khác, giải quyết bố trí tái định cư thuộc thẩm quyền, việc bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại tại các địa phương.

4. Ban quản lý dự án (A, B, C):

- Bố trí đầy đủ, kịp thời kinh phí bồi thường, hỗ trợ để tổ chức chi trả theo quy định.

- Cung cấp đầy đủ hồ sơ dự án và các tài liệu liên quan cho đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Nộp hồ sơ kịp thời để thực hiện các thủ tục giao đất, cho thuê đất theo đúng thời gian quy định.

#### 5. Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh:

- Phối hợp với UBND cấp phường, xã thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất theo chức năng, nhiệm vụ được giao quy định Luật đất đai 2024; Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024; Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 và Nghị định số 226/NĐ-CP ngày 15/8/2025;

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

#### 6. Ban quản lý dự án trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh:

Thực hiện công tác giải phóng mặt bằng thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất theo chức năng, nhiệm vụ được giao quy định Luật đất đai 2024; Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024; Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 và Nghị định số 226/NĐ-CP ngày 15/8/2025 trên địa bàn khu vực các xã, liên xã;

#### 7. Ủy ban nhân dân cấp phường, xã:

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo thẩm quyền quy định của Luật Đất đai 2024, Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024, Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024, Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025, Nghị định số 226/NĐ-CP ngày 15/8/2025;

- Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường theo quy định Luật Đất đai 2024, Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024, Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 và Nghị định số 226/NĐ-CP ngày 15/8/2025.

### **Điều 14. Nhiệm vụ quản lý, điều hành hoạt động công trình đô thị, dịch vụ sự nghiệp công và dịch vụ công ích liên xã, phường**

1. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chịu trách nhiệm quản lý, vận hành, bảo trì các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và dịch vụ công ích trên địa bàn được giao quản lý, bao gồm:

- a) Hệ thống điện chiếu sáng công cộng;
- b) Hệ thống thoát nước, xử lý nước thải;
- c) Cây xanh đô thị, quảng trường, công viên, vườn hoa;
- d) Vệ sinh môi trường, thu gom và xử lý rác thải;

đ) Nghĩa trang, nhà tang lễ liên xã, phường;

e) Đường giao thông, cầu cống thuộc phạm vi xã, phường quản lý.

g) Tổ chức thực hiện bảo trì định kỳ, duy tu, sửa chữa công trình theo kế hoạch được phê duyệt; đảm bảo an toàn, mỹ quan, vệ sinh môi trường, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của địa phương.

2. Ban QLDA ĐTXD phối hợp với các Sở, ngành chuyên môn (Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND xã, phường) để hướng dẫn công tác kiểm tra, giám sát hoạt động vận hành, bảo trì và xử lý sự cố công trình. Ban QLDA ĐTXD tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc cơ quan chủ quản ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá dịch vụ công ích đô thị; tổ chức đấu thầu, ký hợp đồng cung cấp dịch vụ công ích theo quy định pháp luật.

3. Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng và cơ quan chủ quản về kết quả quản lý, vận hành, bảo trì, khai thác công trình; đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công và dịch vụ sự nghiệp công.

6. Trách nhiệm phối hợp cụ thể:

a) Sở Xây dựng:

Hướng dẫn chuyên môn về bảo trì, quản lý hạ tầng kỹ thuật; ý kiến góp ý kế hoạch bảo trì, sửa chữa công trình..

b) Sở Tài chính:

Hướng dẫn xây dựng định mức chi phí, đơn giá dịch vụ công ích; thẩm định dự toán duy tu, bảo trì hàng năm.

c) Sở Nông nghiệp và Môi trường:

Hướng dẫn, kiểm tra công tác thu gom, xử lý rác thải, nước thải; trồng cây xanh, chăm sóc cảnh quan, vệ sinh môi trường.

d) Các Ban quản lý dự án chuyên ngành cấp tỉnh:

Phối hợp trong chuyển giao, bảo hành, bảo trì công trình; hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình vận hành.

đ) Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh:

Phối hợp bố trí quỹ đất cho công trình hạ tầng công ích, nghĩa trang, cây xanh, công viên, xử lý đất sau khi hoàn thành dự án.

e) UBND các xã, phường:

Trực tiếp quản lý, vận hành, duy tu các công trình sau khi tiếp nhận; giám sát chất lượng dịch vụ công ích, phản ánh kịp thời về cơ quan cấp trên.

g) Trực tiếp quản lý, vận hành, duy tu các công trình sau khi tiếp nhận; theo dõi, giám sát chất lượng dịch vụ công ích, phản ánh kịp thời về cơ quan cấp trên.

### **Chương III**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

## **Điều 15. Tổ chức thực hiện**

1. Các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh, các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này; định kỳ hằng năm tổ chức sơ kết, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

2. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm phổ biến, quán triệt nội dung Quy chế đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý để thực hiện thống nhất, đồng bộ.

3. Sở Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy chế này; tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh đánh giá định kỳ kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

## **Điều 16. Hiệu lực thi hành và xử lý vướng mắc**

1. Những quy định khác liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực đầu tư xây dựng, nếu không được quy định tại Quy chế này, được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới có quy định khác với nội dung của Quy chế này thì thực hiện theo quy định của văn bản quy phạm pháp luật đó.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân phản ánh bằng văn bản gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để được hướng dẫn hoặc tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung Quy chế cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật./.